Ktra 15 phút môn kinh tế pháp luật lớp 11 sách kết nối tri thức

Câu 1 **Cạnh tranh trong nền kinh tế là gì?**

A. Sự ganh đua giữa các chủ thể kinh tế nhằm giành lợi thế về giá, chất lượng, thị trường.

B. Sự thỏa thuận giữa các doanh nghiệp để cùng nâng giá.

C. Sự độc quyền của một doanh nghiệp đối với một loại hàng hóa.

D. Sự can thiệp của Nhà nước vào hoạt động sản xuất kinh doanh.

Câu 2 **Mục đích quan trọng nhất của cạnh tranh giữa các chủ thể kinh tế là**

A. loại bỏ hoàn toàn đối thủ.

B. giành lợi thế và thu nhiều lợi nhuận.

C. hạn chế tối đa sự phát triển của thị trường.

D. chia đều lợi nhuận cho mọi doanh nghiệp.

Câu 3 **Biểu hiện nào dưới đây là cạnh tranh lành mạnh?**

A. Nâng cao chất lượng sản phẩm, hạ giá thành hợp lý.

B. Tung tin sai sự thật về đối thủ.

C. Xâm phạm bí mật kinh doanh của đối thủ.

D. Lôi kéo khách hàng bằng hành vi gian dối.

Câu 4 **Hành vi nào dưới đây là cạnh tranh không lành mạnh?**

A. Cải tiến công nghệ để nâng cao năng suất.

B. Quảng cáo trung thực về sản phẩm.

C. Bắt chước nhãn hiệu hàng hóa gây nhầm lẫn.

D. Giảm giá do tiết kiệm chi phí sản xuất.

Câu 5 **Ở Việt Nam, hành vi cạnh tranh không lành mạnh có thể bị xử lý theo**

A. Luật Đầu tư.

B. Luật Cạnh tranh.

C. Luật Doanh nghiệp.

D. Luật Đất đai.

Câu 6 **Cạnh tranh có vai trò nào sau đây đối với nền kinh tế?**

A. Kìm hãm sự đổi mới kỹ thuật.

B. Làm cho hàng hóa khan hiếm hơn.

C. Thúc đẩy sản xuất phát triển, chất lượng hàng hóa nâng cao.

D. Xóa bỏ cạnh tranh trên thị trường.

Câu 7 **Tác động tiêu cực của cạnh tranh có thể là**

A. thúc đẩy sử dụng công nghệ mới.

B. nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp.

C. mở rộng thị trường tiêu thụ.

D. lợi dụng cạnh tranh để thực hiện hành vi vi phạm pháp luật.

Câu 8 **Cầu hàng hóa là**

A. số lượng hàng hóa mà người bán muốn bán ở mỗi mức giá.

B. số lượng hàng hóa, dịch vụ mà người mua sẵn sàng và có khả năng mua ở các mức giá khác nhau.

C. số lượng hàng hóa có sẵn trong kho của doanh nghiệp.

D. số lượng hàng hóa mà Nhà nước quy định phải bán.

Câu 9 **Cung hàng hóa là**

A. số lượng hàng hóa, dịch vụ mà người bán sẵn sàng và có khả năng bán ở các mức giá khác nhau.

B. số lượng hàng hóa mà người mua muốn mua ở mỗi mức giá.

C. tổng nhu cầu tiêu dùng của xã hội.

D. lượng hàng hóa bị tồn đọng trong lưu thông.

Câu 10 **Theo quy luật cung, khi giá hàng hóa tăng thì**

A. lượng cung giảm.

B. lượng cung tăng.

C. lượng cung không đổi.

D. lượng cầu tăng.

Câu 11 **Theo quy luật cầu, khi giá hàng hóa tăng thì**

A. lượng cầu tăng.

B. lượng cầu giảm.

C. lượng cầu không đổi.

D. lượng cung giảm.

Câu 12 **Trạng thái cân bằng thị trường xuất hiện khi**

A. lượng cung lớn hơn lượng cầu.

B. lượng cầu lớn hơn lượng cung.

C. lượng cung bằng lượng cầu.

D. giá cả hàng hóa giảm liên tục.

Câu 13 **Khi cung lớn hơn cầu trên thị trường, giá cả hàng hóa thường**

A. tăng.

B. giảm.

C. giữ nguyên.

D. không xác định.

Câu 14 **Khi cầu lớn hơn cung trên thị trường, giá cả hàng hóa thường**

A. tăng.

B. giảm.

C. giữ nguyên.

D. không xác định.

Câu 15 **Nhân tố nào sau đây ảnh hưởng đến cung hàng hóa?**

A. Thị hiếu của người tiêu dùng.

B. Thu nhập của người tiêu dùng.

C. Giá của các yếu tố đầu vào.

D. Quy mô dân số.

Câu 16 **Nhân tố nào sau đây ảnh hưởng đến cầu hàng hóa?**

A. Công nghệ sản xuất.

B. Giá của các yếu tố đầu vào.

C. Chính sách thuế đối với doanh nghiệp.

D. Thu nhập của người tiêu dùng.

Câu 17 **Khi giá hàng hóa thay thế tăng, cầu đối với hàng hóa đang xét thường**

A. giảm.

B. tăng.

C. không đổi.

D. giảm xuống bằng không.

Câu 18 **Khi giá hàng hóa bổ sung tăng, cầu đối với hàng hóa đang xét thường**

A. tăng.

B. giảm.

C. không đổi.

D. tăng gấp đôi.

Câu 19 **Nhà nước sử dụng các biện pháp nào để điều tiết quan hệ cung - cầu?**

A. Ban hành chính sách tài khóa, tiền tệ, giá cả, thuế.

B. Cấm mọi hoạt động mua bán.

C. Để thị trường tự điều tiết hoàn toàn.

D. Xóa bỏ quy luật cung - cầu.

Câu 20 **Mối quan hệ giữa cung, cầu và giá cả thị trường là**

A. giá cả chỉ phụ thuộc vào cung.

B. giá cả chỉ phụ thuộc vào cầu.

C. cung - cầu tác động qua lại và ảnh hưởng đến giá cả thị trường.

D. cung - cầu không ảnh hưởng đến giá cả.

Câu 21 **Cạnh tranh trong nền kinh tế chỉ mang lại tác động tiêu cực.**

A. Đúng

B. Sai

Câu 22 **Cạnh tranh lành mạnh góp phần nâng cao chất lượng hàng hóa, dịch vụ và thúc đẩy đổi mới.**

A. Đúng

B. Sai

Câu 23 **Khi giá cả hàng hóa tăng lên, lượng cầu có xu hướng giảm.**

A. Đúng

B. Sai

Câu 24 **Cung là số lượng hàng hóa, dịch vụ mà người mua sẵn sàng và có khả năng mua ở các mức giá khác nhau.**

A. Đúng

B. Sai

Câu 25 **Nhà nước không cần can thiệp vào quan hệ cung - cầu vì thị trường luôn tự điều tiết hiệu quả.**

A. Đúng

B. Sai

Muốn tự tạo bài trắc nghiệm như thế này?

Quét QR hoặc truy cập: **baitracnghiem.app/tao-bai-trac-nghiem**

Luyện thêm cùng khóa học:

IELTS BREAKER: 89 bài từ vựng IELTS Speaking, học thử miễn phí, trọn bộ 199.000đ — diemdanh.app/khoa-hoc/ielts-breaker

Luyện nghe cơ bản (Basic level): 103 bài luyện nghe, học thử miễn phí, trọn bộ 99.000đ — diemdanh.app/khoa-hoc/luyen-nghe-basic-level-59

diemdanh.app